TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 17 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Thế Chiến

2/ Bà Bùi Thị Thiềm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Y P Hmŏk, (tên gọi khác: Ama D) sinh ngày 26 tháng 4 năm 1995 tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn Ea, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Y B Êban, sinh năm 1975 và bà H'N Hmŏk, sinh năm 1977. Bị cáo có vợ là H'Ng Niê và có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Trần Thị Phương L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Bị hại*: Anh Y W Êban (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị H'L Niê, sinh năm 1994 và bà H'M Êban, sinh năm 1966 (là vợ và mẹ bị hại), đều có mặt.

Địa chỉ: Buôn Ea, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Nguyễn Duy C, sinh năm 1966, vắng mặt.

Địa chỉ: thôn H 2, xã Ea, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 ngày 30/11/2020 Y P Hmŏk (sinh năm 1995, trú tại Buôn Ea, xã E, huyện K) cùng với Y W Êban (sinh năm 1989 trú cùng buôn là anh em cọc chèo với Y P) và Y N Niê (là anh vợ của Y P, sinh năm 1991, trú tại Buôn T B, xã D, huyện K) nhậu ở nhà của bà H' Y Niê (là mẹ vợ của Y P, trú tại Buôn Ea, xã E). Sau khi cả 3 nhậu hết 02 lít rượu, Y N Niê nghỉ về trước thì Y P Hmŏk nói để đưa Y N về, nhưng Y N đã điều khiển xe đi về trước, Y P Hmŏk thấy Y N Niê đi về thì điều khiển xe môtô 47L1-290.16 chạy theo xe của Y N Niê, lúc này Y W Êban (không đội mũ bảo hiểm) chạy ra ngồi phía sau xe của Y P Hmŏk. Y P Hmŏk điều khiển xe môtô chở Y W Êban chạy đuổi theo xe của Y N Niê, hướng đi từ thị trấn B, huyện K đi thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến đoạn đường Km07+550 tỉnh lộ 2 thuộc Buôn T B, xã D, huyện K, do không làm chủ được tốc độ, đi không đúng phần đường quy định, xe môtô 47L1-290.16 do Y P điều khiển va chạm với xe môtô 47S1-209.88 do ông Nguyễn Duy C (sinh năm 1966, trú ở thôn N 2, xã Ea, huyện B, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả xe của Y P Hmŏk ngã trượt dài trên mặt đường phía bên trái theo chiều đi, còn Y W Êban bị té đập đầu xuống đường tử vong tại chỗ, Y P Hmŏk bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 09/TTh-TTPY ngày 25/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân Y W Êban tử vong là do ngừng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não hở nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại Bản sao hồ sơ bệnh án của Y P Hmŏk do Bệnh viện Đa khoa Vùng Tây Nguyên cung cấp số 2021/TTBA-BVVVTN, ngày 24/12/2021, thể hiện: Y P Hmŏk vào viện lúc 19 giờ 31 phút ngày 30/11/2020, ra viện lúc 15 giờ 08 phút ngày 09/12/2020. Diễn biến lâm sàng: Bệnh nhân khai bị tai nạn giao thông; Nhiều vết xây xát ngực, bụng; Van đau vai (T); Nhiều vết xay xát bàn tay 2 bên; Vết thương mu bàn chân (T) kích thước (5x8)cm, lộ gân đứt, bờ nham nhở, chảy máu, mạch mu chân rõ; Tim nghe rõ, phổi không rale, bụng mềm, không nôn ói. Kết quả xét nghiệm: Ethanol (cồn): 61,7mmol/L (tương đương 84,3136mg/100ml máu, vượt quá mức quy định 50mg/100ml).

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn, được thể hiện như sau:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km07+ 550m đường ĐT 698 (Tỉnh lộ 2), thuộc địa phận buôn T B, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, đường cong về phía bên phải theo hướng đi từ thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường bê tông nhựa rộng 570cm, bằng phẳng, không có vạch kẻ đường; không bị che khuất tầm nhìn, không có đèn chiếu sáng ban đêm, ở lề đường đất hướng từ thành phố B, tỉnh Đắk Lắk về thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk có cọc tiêu giao thông, hướng từ thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có gắn biển báo hiệu sắp vào đường cong bên phải.

Chọn Trụ mốc Km $H^{5}/_{7}$ và trụ cổng hướng Bắc – Đông – Bắc của nhà chị H' W Niê thuộc buôn T B, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk làm mốc cố định trong quá trình khám nghiệm hiện trường, các số liệu trong hiện trường được đo đến mép đường bên trái theo hướng từ thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (mép đường chuẩn).

+ Vị trí số 1: Vết cày số 1 có hướng thẳng, dài 26cm, rộng 1,5cm, sâu 0,5cm, hướng từ Nam ra Bắc, điểm đầu cách mép đường 280cm, cách trụ cổng nhà chị H'W Niê 860cm, điểm cuối cách mép đường 280cm.

+ Vị trí số 2: Vết cày số 2 có hướng thẳng, dài 20cm, rộng 1,5cm, nông, điểm đầu vết cách vết điểm cuối vết cày số 1 là 26cm, cách mép đường 275cm, điểm cuối cách mép đường 275cm, hướng từ Nam đến Bắc.

+ Vị trí số 3: Vết cày số 3 có hướng thẳng, dài 1620cm, nông, hướng từ Nam ra Bắc, điểm đầu cách mép đường 263cm, cách điểm cuối vết cày số 1 là 10cm, điểm cuối cách mép đường 134cm, độ rộng nhất của vết là 02cm.

+ Vị trí số 4: Vết cày số 4 có hướng thẳng, dài 100cm, nông, hướng từ Nam ra Bắc, điểm đầu vết cách mép đường 155cm, cách điểm cuối vết cày số 3 là 48cm, điểm cuối cách mép đường 150cm.

+ Vị trí số 5: Vết cày số 5, có hướng thẳng, đứt đoạn, dài 53cm, nông, hướng từ Tây - Nam sang Đông - Bắc, điểm đầu vết cách mép đường 130cm, cách điểm đầu vết cày số 4 là 120cm, điểm cuối vết cách mép đường 136cm.

+ Vị trí số 6: Vết cày số 6, có hướng thẳng, dài 620cm, nông, hướng từ Nam ra Bắc, điểm đầu cách điểm cuối vết cày số 4 là 89cm, cách mép đường là 150cm, cách điểm đầu vết cày số 5 là 70cm, điểm cuối vết cách mép đường là 140cm.

+ Vị trí số 7: Vị trí tử thi trong trạng thái nằm úp, chân co, đầu quay hướng Đông – Nam, tử thi mặc áo khoác đen, trùm đầu, đầu cách điểm đầu vết cày số 5 là 120cm, cách điểm cuối vết cày số 4 là 245cm, ngay mép đường, chân cách mép đường 100cm, cách đầu 130cm.

+ Vị trí số 8: Vết cày số 7 có hướng thẳng, dài 160cm, nông, hướng từ Nam đến Bắc, điểm đầu vết cách mép đường 126cm, cách điểm cuối vết cày số 6 là 178cm, điểm cuối vết cách mép đường 116cm.

+ Vị trí số 9: Vết cày số 8 có hướng thẳng, dài 140cm, nông, hướng từ Nam ra Bắc, điểm đầu cách mép đường 94cm, cách điểm cuối vết cày số 7 là 242cm, điểm cuối vết cách mép đường 90cm.

+ Vị trí số 10: Mảnh vỡ kim loại màu xanh dương đậm, kích thước (17x09)cm, nằm cách mép đường 07cm, cách điểm đầu vết cày số 9 là 95cm.

+ Vị trí số 11: Cột mốc ký hiệu $H^5/_7$ cách mép đường 63cm, cách mảnh vỡ số 10 là 72cm, mặt hướng ra đường có vết vỡ bể xi măng, kích thước (20x13)cm, hướng từ Nam đến Bắc, chân cột mốc có vết cày vỡ xi măng, kích thước (50x10)cm.

+ Vị trí số 12: Vết cày số 9, cong, dài 541cm, hướng từ Tây sang Đông, điểm đầu vết cách mép đường 107cm, điểm cuối cách mép đường 395cm, điểm cong gập cách mép đường 207cm, điểm đầu vết cách điểm cuối vết cày số 9 là 47cm.

+ Vị trí số 13: Mảnh vỡ kim loại màu xanh dương đậm, kích thước (09x4,5)cm, cách mép đường 75cm, cách đầu vết cày số 12 là 257cm.

+ Vị trí số 14: Xe mô tô biển số 47L1-290.16 trạng thái dựng, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Đông Nam, trục trước cách mép đường 630cm, cách điểm cuối vết cày số 12 là 250cm, cách cột mốc ký hiệu $H^5/_7$ là 828cm, trục sau xe cách mép đường 624cm.

+ Vị trí số 15: Vùng mảnh vỡ tập trung gồm các mảnh vỡ nhựa, miếng giấy bìa màu xanh in chữ "ACERA", các mảnh nhựa màu xanh – trắng - đen nằm rải rác trong diện chu vi 1051cm (hình đa giác), vết gần nhất cách vết cày số 1 là 2884cm, cách mép đường 210cm. Ông Nguyễn Duy C (người điều khiển xe mô tô biển số 47S1 – 209.88) xác định là đây là vị trí xe 47S1 – 209.88 và chạm với xe 47L1-290.16 đi ngược chiều (khi thực nghiệm điều tra).

+ Vị trí số 16: Cọc tiêu giao thông có kích thước (16x16x60)cm, cách mép đường 70cm, cách mảnh vỡ gần nhất trong vùng mảnh vỡ 560cm, mặt hướng ra đường có vết chà xước vỡ xi măng, kích thước (09x15)cm, hướng từ Đông – Bắc đến Tây – Nam, điểm thấp nhất cách chân trụ 15cm, điểm cao nhất cách chân trụ 23cm.

+ Vị trí số 17: Xe mô tô biển số 47S1 – 209.88, trạng thái dựng, đầu xe quay hướng Tây - Nam, trục trước xe cách mép đường 40cm, trục sau xe cách mép đường 05cm, cách cọc tiêu giao thông số 16 là 297cm, cách mảnh vỡ gần nhất của vùng mảnh vỡ số 15 là 835cm, trục trước xe cách biển báo vào đường cong là 6790cm.

+ Vị trí A: Vị trí chị H'W Niê (người làm chứng) thấy xe mô tô biển số 47L1-290.16 bị ngã trượt dài trên đường phía trước cổng nhà chị H'W Niê, cách mép đường là 1400cm, cách trụ cổng cố định là 850cm, tại vị trí A nhìn ra đường không bị vật che khuất (khi thực nghiệm điều tra).

+ Vị trí số 14 (trong biên bản thực nghiệm): Vị trí xe mô tô biển số 47L1-290.16 bị ngã sau khi trượt trên đường theo trình bày của anh Lê B Niê (người làm chứng), đầu xe quay về hướng thành phố B, trục bánh trước cách mép đường là 425cm, tâm trục cách điểm cuối vết cày số 12 là 293cm.

+ Điểm Đ: Điểm va chạm giữa hai phương tiện xe mô tô biển số 47S1 – 209.88 với xe mô tô biển số 47L1-290.16, tương ứng với mặt đường nhựa, cách

mép đường là 103cm, cách điểm đầu của mảnh vỡ trong vùng mảnh vỡ số 15 là 25cm, cách điểm xa nhất của mảnh vỡ là 385cm (khi thực nghiệm điều tra).

Như vậy, Y P Hmŏk điều khiển xe mô tô mang biển số 47L1-290.16 lưu thông sang phần đường dành cho xe mô tô biển số 47S1 – 209.88 do ông Nguyễn Duy C điều khiển (đã lấn 182cm), dẫn đến vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Qua việc khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã tạm giữ: 01 xe mô tô, biển kiểm soát 47L1 – 290.16 và 01 xe mô tô, biển kiểm soát 47S1 – 209.88.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo Y P Hmŏk về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Y P Hmŏk khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 30.000.000[đ].

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị H'L Niê và bà H'M Êban không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo tự cải tạo, lao động để nuôi con của bị hại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y P Hmŏk phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 2, Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Y P Hmŏk từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (Năm) năm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana ra Quyết định trả lại xe mô tô cho bị cáo và ông C.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 586, 587, 589 và 590 Bộ luật Dân sự 2015:

Chấp nhận việc bị cáo Y P Hmŏk và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường, tổng số tiền: 30.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường xong.

Người bào chữa cho bị cáo bà Trần Thị Phương L trình bày: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa thấy rằng việc VKSND huyện truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS là phù hợp nên đồng ý về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã chủ động gặp gỡ gia đình bị hại, bồi thường thiệt hại, bị cáo là lao động chính của gia đình, mặc dù gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn nhưng đã cố gắng vay mượn tiền để bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, có nhân thân tốt trước khi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo mức án nhẹ, đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tự cải tạo mình trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã giải quyết bồi thường xong, nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường dựng lại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Y P Hmŏk, có giấy phép lái xe hạng A1, sau khi đã uống rượu xong (trong máu có nồng độ cồn 284,3136 miligam/100 mililít máu, vượt quá mức quy định). Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/11/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 47L1 290.16 chở Y W Êban ngồi phía sau, lưu thông trên đường tỉnh lộ 2, theo hướng từ thị trấn B, huyện K ra thành phố B. Khi đi đến đoạn Km 07+550 thuộc khu vực buôn T B, xã D, huyện K, do Y P Hmŏk điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ, đi không đúng phần đường quy định, lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi 182cm, va chạm với xe mô tô biển số 47Sl-209.88 do ông Nguyễn Duy C điều khiển đi người chiều,

hậu quả xe mô tô của Y P Hmŏk ngã trượt dài trên mặt đường phía bên trái theo chiều đi. Y W Êban bị té đập đầu xuống đường tử vong tại chỗ.

Hành vi của Y P Hmŏk đã vi phạm khoản 8, Điều 8, khoản 1, Điều 9 và khoản 1, Điều 17 Luật giao thông đường bộ (đã sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2919), làm chết người. Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 260 Bộ Luật hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a……;

b, Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, mặc dù đã uống rượu, trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô, chở theo người khác, đi không đúng phần đường quy định, gây tai nạn giao thông với xe mô tô đi ngược chiều, hậu quả anh Y W Êban là người ngồi sau chết nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số thuộc diện nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo cũng bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây nguyên. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và phối hợp của gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và các điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự 2015.

Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 30.000.000đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại, xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không trái quy định của pháp luật, cần ghi nhận. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana trả lại 01 xe mô tô, biển kiểm soát 47L1 – 290.16 cho bị cáo Y P Hmŏk và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47S1 – 209.88 cho ông Nguyễn Duy C là chủ sở hữu tại quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-ĐTTH ngày 30/01/2021 là phù hợp nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y P Hmŏk (Ama D) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt: Bị cáo Y P Hmŏk 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các điều 584, 586, 587 và 591 Bộ luật dân sự 2015:

Ghi nhận việc bị cáo Y P Hmŏk đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại chị H'L Niê số tiền: 30.000.000đồng, đã bồi thường xong.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y P Hmŏk phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện Krông Ana;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện Krông Ana;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(**đã ký)**

Nguyễn Đình Tuyên